

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI-BỘ TÀI CHÍNH
Số: 2292/TT-GTVT-TC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 8 năm 1983

THÔNG TƯ

CỦA LIÊN BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI - TÀI CHÍNH
SỐ 2292/TT-GTVT-TC NGÀY 8-8-1983 HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN
CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM TAI NẠN HÀNH KHÁCH.

Căn cứ quyết định số 314-CP ngày 1-10-1980 của Hội đồng Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Tài chính đã phối hợp chỉ đạo thực hiện chế độ bảo hiểm tai nạn hành khách trong phạm vi cả nước. Bước đầu bảo hiểm tai nạn hành khách đã đạt một số kết quả. Nhiều vụ tai nạn lớn xảy ra, hành khách bị tai nạn đã được giải quyết quyền lợi về bảo hiểm một cách nhanh chóng và đúng mức. Qua đó quần chúng nhân dân dần dần đã thấy rõ được sự quan tâm chăm sóc của Đảng và Nhà nước đến tính mạng của con người.

Song có lúc, có nơi việc thực hiện chưa được thống nhất theo các nguyên tắc của chế độ bảo hiểm tai nạn hành khách. Để việc thực hiện được thống nhất và đạt kết quả tốt hơn, liên Bộ Giao thông vận tải và Tài chính ra thông tư này hướng dẫn cụ thể một số điểm sau đây

I. NHẬN THỨC VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN BẢO HIỂM VÀ XÍ NGHIỆP VẬN TẢI

1. Theo tinh thần của quy tắc bảo hiểm tai nạn cho hành khách được ban hành theo quyết định số 284-TC ngày 22-12-1980 của Bộ Tài chính thì bảo hiểm tai nạn hành khách là một chế độ bảo hiểm được xây dựng trên cơ sở đóng góp của hành khách nhằm mục đích xây dựng quỹ bảo hiểm Nhà nước để bù đắp một phần thiệt hại cho hành khách, tạo thêm điều kiện để ổn định đời sống, đồng thời góp phần đẩy mạnh công tác phòng ngừa, hạn chế tai nạn, bảo vệ tính mạng cho hành khách. Do đó việc hưởng tiền bồi thường về bảo hiểm tai nạn hành khách là một quyền lợi mà hành khách đã góp bảo hiểm được hưởng khi bị tai nạn trong lúc đi tàu, đi xe ngoài các chế độ chính sách hiện hành khác như chế độ bồi thường theo trách nhiệm dân sự của chủ phương tiện, bảo hiểm xã hội, cứu tế xã hội, v.v...

2. Khi hành khách bị tai nạn, việc bồi thường của cơ quan bảo hiểm và của các đơn vị vận tải phải được giải quyết song song. Cần nhận rõ rằng việc bồi thường của cơ quan bảo hiểm và việc bồi thường theo trách nhiệm dân sự của các đơn vị vận tải là hai vấn đề khác nhau và độc lập với nhau. Chế độ này không thể thay thế chế độ kia vì mỗi chế độ đều dựa trên một nguyên tắc hoàn toàn khác nhau. Việc bồi thường của cơ quan bảo hiểm đối với hành khách đã tham gia bảo hiểm dựa trên quy tắc bảo hiểm đã ban hành và việc bồi thường của các đơn vị vận tải về thiệt hại cho hành khách là dựa trên các nguyên tắc của trách nhiệm dân sự.

II. THU NỘP PHÍ BẢO HIỂM

Cơ quan bảo hiểm tuy có nhiệm vụ quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm vào việc bồi thường cho hành khách nhưng không trực tiếp thu phí bảo hiểm của hành khách. Việc thu phí bảo hiểm Nhà nước đã giao cho ngành giao thông vận tải. Các đơn vị vận tải có trách nhiệm thu phí bảo hiểm trong giá vé cùng với giá cước, sau đó tách phần phí bảo hiểm ra khỏi giá vé và chuyển nộp cho cơ quan bảo hiểm để đưa vào quỹ bảo hiểm. Như vậy, phí bảo hiểm hành khách là tiền hành khách góp vào quỹ bảo hiểm thông qua các đơn vị vận tải, chứ không phải là tiền của đơn vị vận tải. Các công ty, xí nghiệp vận tải, các hợp tác xã vận tải có trách nhiệm thu và nộp đầy đủ, kịp thời phí bảo hiểm hành khách cho cơ quan bảo hiểm theo đúng quy định trong thông tư số 3270-TV ngày 9-12-1980 của Bộ Giao thông vận tải.

Mức phí bảo hiểm thực hiện theo quyết định số 603-BH/TC ngày 26-11-1982 của Bộ Tài chính và các thông tư số 150-TT/VTGC ngày 18-11-1982 hướng dẫn thi hành giá cước vận tải hành khách đi ô-tô và tàu sông và thông tư số 151-TT/VTGC ngày 18-11-1982 hướng dẫn thi hành giá cước xe lửa và quyết định số 1232-QĐ/VTGC ngày 26-8-1982 của Bộ Giao thông vận tải về giá cước tàu biển. Mức quy định 0,10đ/lượt quy định đối với xe buýt trong thông tư số 150-TT/VTGC được vận dụng đối với tất cả các loại xe chở khách chạy theo từng chặng ngắn trong thành phố, thị trấn hoặc chạy ra ngoại ô hoặc vùng phụ cận như xe buýt, xe lam, tắcxi...

Sau khi nhận được phí bảo hiểm, các đơn vị bảo hiểm địa phương có trách nhiệm thanh toán tiền hoa hồng thu nộp phí bảo hiểm cho các đơn vị vận tải theo tỷ lệ đã được Bộ Giao thông

vận tải và Bộ Tài chính thống nhất quy định trong văn bản số 3270-TV ngày 9-12-1980 của Bộ Giao thông vận tải, cụ thể như sau:

- Vận tải đường sắt: 1% trên số phí bảo hiểm thu được.
- Vận tải ô-tô: 1,5% trên số phí bảo hiểm thu được.
- Vận tải sông, biển: 2% trên số phí thu được.

Để thực hiện nghiêm chỉnh chế độ bảo hiểm và nguyên tắc quản lý tài chính của Nhà nước, liên Bộ quy định:

- Trường hợp đơn vị vận tải chuyển nộp phí bảo hiểm không đầy đủ, không đúng kỳ hạn thì từ ngày nộp chậm thứ 11 trở đi phải chịu phạt mỗi ngày 0,08% số phí chưa nộp hoặc nộp chưa đầy đủ. Trường hợp đơn vị bảo hiểm thanh toán tiền hoa hồng chậm hoặc thiếu cho các đơn vị vận tải thì cũng phải chịu phạt theo đúng quy định trên.
- Trường hợp vi phạm nghiêm trọng hoặc tái phạm nhiều lần chế độ thu nộp phí bảo hiểm thì ngoài việc phải chịu phạt tiền theo quy định trên, thủ trưởng đơn vị và người có lỗi còn phải chịu kỷ luật hành chính hoặc có thể phải phạt trừ tiền thưởng xí nghiệp, xem như một hành động phạm tới chế độ chính sách chung của Nhà nước.

III. GIẢI QUYẾT HẬU QUẢ TAI NẠN VÀ BỒI THƯỜNG.

Khi hành khách bị tai nạn, đơn vị vận tải và đơn vị bảo hiểm đều có trách nhiệm giải quyết hậu quả tai nạn và bồi thường cho hành khách. Để việc phân định trách nhiệm được rõ ràng, các đơn vị vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy và các đơn vị bảo hiểm cần chú ý thực hiện các nguyên tắc sau đây:

1. Khai báo:

Với trách nhiệm của người vận tải, khi tai nạn xảy ra, các đơn vị vận tải cần phải chủ động thực hiện các trách nhiệm đã qui định như khai báo ngay với cơ quan công an, hoặc chính quyền địa phương, tổ chức việc cấp cứu nạn nhân, bảo vệ hiện trường và hành lý của hành khách. Đồng thời đơn vị vận tải phải tìm cách thông báo nhanh nhất cho cơ quan bảo hiểm ở địa phương đó biết.

2. Giải quyết cấp cứu, chôn cất nạn nhân: